BỔ SUNG DANH MỤC LOÀI VÀ XÂY DỰNG KHÓA PHÂN LOẠI ĐẾN CÁC CHI THUỘC HỌ *Malvaceae* Juss. Ở VƯỜN QUỐC GIA YOK ĐÔN

Nguyễn Thị Thủy[1], Nguyễn Thị Thu[1], Nguyễn Hữu Kiên[1]

Ngày nhận bài: 06/12/2021; Ngày phản biện thông qua: 25/12/2021; Ngày duyệt đăng: 13/3/2022

TÓM TẮT

Họ Malvaceae là một họ đa dạng và có nhiều loài có giá trị kinh tế cao trên thế giới. Ở Việt Nam, đã có thống kê 60 loài vào năm 2008. Vườn Quốc gia Yok Đôn được thành lập từ năm 2002 diện tích 115.545 ha, được đánh giá là một khu bảo tồn có độ da dạng sinh học cao. Tuy nhiên trong danh lục chính thức của vườn năm 2004 mới thống kê 11 loài trong họ Malvaceae. Đề tài đã tiến hành khảo sát điều tra thành phần loài của họ Malvaceae ở vườn quốc gia Yok Đôn và ghi nhận được thêm 08 loài chưa có tên trong danh lục thực vật của vườn là *Abelmoschus* sp., *Abutilon indicum*, *Decaschistia intermedia, Hibiscus sabdariffa, Hibiscus surattensis, Sida rhombifolia, Sida acuta, Urena procumbens*. Đồng thời một bảng khóa phân loại đến các chi điển hình ghi nhận tại vườn quốc gia Yok Đôn cũng được thiết lập để thuận lợi hơn công tác định danh các loài thuộc họ Malvaceae ở vườn quốc gia Yok Đôn.

***Từ khóa**: Malvaceae, họ Bông, vườn quốc gia Yok Đôn, thành phần loài.*

1. MỞ ĐẦU

Họ Malvaceae thường được gọi là họ Bông vải hoặc họ Cẩm quỳ có khoảng 100 chi và 1.000 loài phân bố khắp các vùng nhiệt đới và ôn đới cả ở Bắc và Nam bán cầu (Wu et al., 2007). Theo hệ thống APG IV, họ Malvaceae thuộc bộ *Malvales* Juss. trong nhánh Rosids của thực vật hai lá mầm thật Eudicots của thực vật Hạt kín Angiosperm (Byng et al., 2016).

Họ Malvaceae đặc trưng với dạng thân thảo, thân bụi hoặc thân gỗ, các cơ quan bộ phận thường có lông hình sao, hoa có cả đài và đài phụ, tràng hoa thường sắp xếp theo kiểu tiền khai hoa vặn, các nhị hoa thường hợp lại thành ống hoặc bó, bao phấn có một hoặc hai ô, bầu trên, quả nang hoặc đôi khi trông như dạng quả mọng (Simpson, 2010).

Họ Malvaceae có giá trị kinh tế lớn với các cây cung cấp sợi tự nhiên quan trọng nhất trên thế giới, ngoài ra cây của họ này còn được dùng làm thực phẩm, đồ uống, lấy gỗ, làm thuốc. Cây trồng quan trọng nhất trong họ chính là cây bông vải (chi *Gossypium*) với hơn 20 triệu tấn được sản xuất ra hàng năm. Cây đay (*Corchorus olitorius*) và cây Kenaf (*Hibiscus cannabinus*) cũng là 02 cây lấy sợi quan trọng của họ này. Quả của cây Đậu bắp (*Abelmoschus esculentus*) hoặc lá và đài hoa của cây Bụp giấm (*Hibiscus sabdariffa*) được sử dụng làm thực phẩm. Nhiều loài trong họ Malvaceae có hoa sặc sỡ nên được trồng làm cảnh rất nhiều như các loài hoa thục quỳ (chi *Alcea*), các loài hoa Dâm bụt (chi *Hibiscus*), Phù dung (*Hibiscus mutabilis*). Loài sâm bố chính (*Abelmoschus sagittifolius*) được khá nhiều nhà khoa học nghiên cứu về dược tính và hiện đang được nhân trồng ở nhiều nơi để thu hoạch thành phẩm thương mại hóa. Nhiều loài khác cũng được sử dụng làm thuốc đông y như cây Cối xay (*Abutilon indicum*), Bụp giấm (*Hibiscus sabdariffa*)…

Các nghiên cứu về mô tả hình thái, công dụng của những loài có giá trị trong họ Bông ở nước ta đã được thực hiện từ lâu và được ghi chép ở một số sách như "Vân đài loại ngữ" của Lê Quý Đôn, "Bản thảo thực vật toàn yếu" của Phan Phù Tiên, "Việt Nam thực vật học" của Nguyễn Trữ; đặc biệt là các loài được sử dụng làm thuốc đã được mô tả và trình bày trong một số sách trước thời Pháp thuộc như "Nam dược thần hiệu" của Tuệ Tĩnh, "Bản thảo cương mục" của Lý Thời Chân. Tuy nhiên các nghiên cứu về hình thái giải phẫu và phân loại các loài trong họ Bông ở nước ta chỉ được thực hiện một cách có hệ thống từ thời Pháp thuộc, nhờ các công trình nghiên cứu về thực vật ở Việt Nam và thực vật ở Đông Dương của các nhà thực vật học người Pháp. Điển hình như các công trình: "Thực vật chí tổng quát Đông Dương" của Lecomte (1907 – 1913), "Thực vật chí Lào, Campuchia và Việt Nam" của Aubréville, "Mục lục sản phẩm của Đông Dương" của Crésvost, Lemarié và Pételot (Vũ Văn Chuyên, 1991). Năm 1790, J. Loureino đã mô tả phân loại các taxa của họ Bông ở miền Nam Việt Nam. Năm 1910, Gagnepain đã nghiên cứu phân loại họ Bông ở Đông Dương, trong nghiên cứu này ông đã mô tả được 76 loài thuộc 14 chi của họ Bông ở Đông Dương, riêng Việt Nam có 43 loài thuộc 11 chi (Đỗ Thị Xuyến, 2008).

Từ sau năm 1954 có nhiều công trình của các tác giả người Việt đã mô tả những loài có giá trị

[1]*Khoa Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Trường Đại học Tây Nguyên;*
Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Thủy, ĐT: 0944990970, Email: pthuydhtn@gmail.com.